| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH BÌNH ĐỊNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|

**DỰ THẢO**

# QUY ĐỊNH

**Về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định*)

## Chương I
## CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định cụ thể về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Quy định này không áp dụng đối với các công trình xây dựng đặc thù theo quy định tại Điều 128 Luật Xây dựng và công trình quốc phòng, an ninh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Vốn đầu tư công: Vốn ngân sách nhà nước; vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật [căn cứ khoản 22 Điều 4 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019].

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng: là cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế [căn cứ khoản 1 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14].

2.1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh [căn cứ khoản 4 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP], gồm:

- Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ

tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị từ loại IV trở lên (trừ đường quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Giao thông vận tải đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (bao gồm tất cả các dự án hồ, đập) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý (trừ các dự án do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư và các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước không được UBND tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư).

2.2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện, gồm: Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế (đối với thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn) hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (đối với các huyện còn lại).

3. Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư: là cơ quan, tổ chức có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án và được người quyết định đầu tư giao nhiệm vụ thẩm định [căn cứ khoản 14 Điều 3 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13].

4. Dự án đầu tư xây dựng công trình chỉ cần yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng [căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP], gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo.

- Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất).

- Dự án đầu tư xây dựng có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ, lắp đặt thiết bị công trình hoặc dự án sửa chữa, cải tạo không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực công trình có giá trị chi phí phần xây dựng dưới 10% tổng mức đầu tư và không quá 05 tỷ đồng (trừ dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư).

## Chương II
## ỦY QUYỀN, PHÂN CẤP PHÊ DUYỆT BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình như sau:**

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình giao thông sử dụng vốn sự nghiệp giao thông (kể cả vốn từ Quỹ bảo trì đường bộ do Trung ương cấp) có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; vốn khắc phục lũ lụt, thiên tai sử dụng để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở xuống.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng vốn ngân sách nhà nước cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; vốn khắc phục bão lụt và vốn phòng, chống hạn sử dụng để đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở xuống. Riêng nguồn kinh phí đặt hàng hằng năm cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi để thực hiện công tác bảo trì công trình có chi phí dưới 300 triệu đồng cho 01 công trình hoặc hạng mục công trình thì đơn vị tự tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, báo cáo kết quả phê duyệt cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình giáo dục sử dụng vốn sự nghiệp giáo dục có tính chất xây dựng cơ bản có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống.

4. Giám đốc Sở Y tế phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình y tế sử dụng vốn sự nghiệp y tế và các khoản thu viện phí có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống.

5. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình văn hóa, thể thao sử dụng vốn sự nghiệp kinh tế có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống.

6. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, trừ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình đã ủy quyền cho các Sở được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này.

**Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây**

**dựng công trình (gọi chung là dự án đầu tư xây dựng) do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư**

Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư, đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

**Điều 6. Phân cấp phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án nhóm B, nhóm C sử dụng toàn bộ vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, cấp xã; vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư xây dựng nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, cấp xã thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân cấp quyết định đầu tư cho cơ quan cấp dưới trực tiếp.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có sử dụng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý (chiếm dưới 30% tổng mức đầu tư, đã được cơ quan cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc có Quyết định phân bổ vốn cụ thể của Ủy ban nhân dân tỉnh) được phân cấp như sau:

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn tổ chức phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do mình hoặc đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Tây Sơn, An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh tổ chức phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do mình hoặc đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư có tổng mức đầu tư từ 12 tỷ đồng trở xuống;

2.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư từ 03 tỷ đồng trở xuống (không bao gồm các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới);

Đối với các trường hợp được phân cấp nêu tại điểm 2 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải lấy ý kiến thỏa thuận bằng văn bản với Sở Kế hoạch và Đầu tư trước khi phê duyệt.

3. Đối với dự án đầu tư xây dựng thuộc nguồn vốn theo Chương trình giảm nghèo theo Nghị quyết 30a, vốn thuộc Chương trình 135 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở xuống.

## Chương III
## PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**Điều 7. Phân công trách nhiệm thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng**

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14, khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 (sau đây viết tắt là Luật số 62/2020/QH14); trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 15 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài chính Kế hoạch huyện tổng hợp kết quả thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 15 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án, chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 [căn cứ khoản 13 Điều 1 Luật 62/2020/QH14].

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho bộ phận tài chính – kế toán tổng hợp kết quả thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

**Điều 8. Phân công trách nhiệm thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng**

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14; trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài chính Kế hoạch huyện tổng hợp kết quả thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án, chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho bộ phận tài chính – kế toán tổng hợp kết quả thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

## Chương IV
## PHÂN CẤP THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG

**Điều 9. Phân cấp thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng** [căn cứ Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP]

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 đối với dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh; trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Đối với thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn:

Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

b) Đối với các huyện còn lại:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

## Chương V
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 10. Quy định chuyển tiếp** [Điều 110 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP]

1. Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đã phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì không phải phê duyệt lại, các hoạt động tiếp theo chưa được thực hiện thì thực hiện theo quy định của Quyết định này.

2. Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đã lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt thì không phải thẩm định lại, việc thực hiện các bước tiếp theo (bao gồm cả trường hợp điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở) thực hiện theo quy định của Quyết định này.

**Điều 11. Chế độ báo cáo, thanh tra và kiểm tra** [Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND].

1. Các Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về số liệu thống kê ngành xây dựng theo Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó bao gồm báo cáo tình hình thực hiện công tác thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền quản lý theo quy định. Báo cáo được gửi về Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

2. Sở Xây dựng thực hiện công tác tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng hằng năm về số liệu thống kê ngành xây dựng,

tình hình thực hiện công tác thẩm định trên địa bàn tỉnh định kỳ trước ngày 15 tháng 12 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, đôn đốc các Sở có quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh; kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết khi phát hiện các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát năng lực của các cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc, năng lực của các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thẩm định, năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng; kịp thời điều chỉnh và bổ sung để đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo các quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**